



Số: .../2021/TTr-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được kiểm toán

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons,

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, bao gồm các chỉ tiêu chính như sau:

I. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán:

1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	Tổng Tài sản	5.217.054.660.498	5.542.479.546.062
1	Tài sản ngắn hạn	5.089.111.317.015	5.150.747.848.058
2	Tài sản dài hạn	127.943.343.483	391.731.698.004
II	Nguồn vốn	5.217.054.660.498	5.542.479.546.062
1	Nợ phải trả	4.482.690.904.170	4.527.092.337.659
2	Vốn Chủ sở hữu	734.363.756.328	1.015.387.208.403

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Doanh thu thuần	3.680.919.558.828	4.552.205.421.658
2	Lợi nhuận trước thuế	238.123.816.444	443.803.383.337
3	Lợi nhuận sau thuế	187.076.381.107	357.481.153.862

II. Báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã kiểm toán:

1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	Tổng Tài sản	3.550.828.544.135	4.614.488.230.069
1	Tài sản ngắn hạn	3.114.254.812.516	4.173.864.868.914
2	Tài sản dài hạn	436.573.731.619	440.623.361.155
II	Nguồn vốn	3.550.828.544.135	4.614.488.230.069
1	Nợ phải trả	2.799.788.583.863	3.779.002.293.879
2	Vốn Chủ sở hữu	751.039.960.272	835.485.936.190

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Doanh thu thuần	3.880.608.588.817	2.625.740.403.110
2	Lợi nhuận trước thuế	249.587.825.874	172.368.917.429
3	Lợi nhuận sau thuế	197.287.390.556	156.616.368.705

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung



Số: .../2021/TTr-ĐHCD

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons,

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công Ty năm tài chính 2021, trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát trong số các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH****V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020**Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons,

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận:

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	156.616.368.705
2	Trích quỹ	17.227.800.557
	Quỹ đầu tư phát triển: tỷ lệ 3%	4.698.491.061
	Quỹ khen thưởng: tỷ lệ 5% (*)	7.830.818.435
	Quỹ phúc lợi: tỷ lệ 3%	4.698.491.061
3	Lợi nhuận năm 2020 còn lại sau khi trích quỹ (3=1-2)	139.388.568.148
4	Lợi nhuận năm trước còn lại	292.606.112.315
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3+4)	431.994.680.463
6	Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 80%	396.073.608.000
7	Lợi nhuận còn lại (7=5-6)	35.921.072.463

Kính trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chia cổ tức cũng như thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phân phối lợi nhuận năm 2020.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- *Toàn bộ cổ đông Công Ty;*
- *Lưu HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung



Số: .../2021/TTr-ĐHCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons,

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

STT	Nội dung	Giá trị (VND/năm)
1	Tổng doanh thu (hợp nhất)	5.781.891.320.584
2	Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	234.333.000.678

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung



Số: .../2021/TTr-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons phát hành thêm cổ phiếu để chia cổ tức cho cổ đông và các vấn đề liên quan như sau:

Vấn đề 1: Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 80% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành. Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu thì nhận được 80 cổ phiếu.
- Số lượng phát hành dự kiến: 39.607.361 cổ phiếu
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: 396.073.610.000 đồng
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông Công ty vào thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng
- Nguồn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.

Vấn đề 2: Tăng vốn điều lệ

Tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thực tế theo phương án phát hành nêu trên.

Vấn đề 3: Sửa đổi điều lệ

Sửa đổi điều 6 của Điều lệ Công ty phản ánh việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thực tế theo phương án phát hành nêu trên.

Vấn đề 4: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Quyết định thời gian cụ thể để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để chia cổ tức theo phương án phát hành nêu trên phù hợp quy định pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán để triển khai phương án phát hành nêu trên.
- Quyết định các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành theo phương án nêu trên.
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký thay đổi vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt chào bán tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Ngoài các nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung

Số: /TTr-ĐHCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Phát hành chào bán cổ phần riêng lẻ

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons,

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCD**”) xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ để chào bán cho Nhà đầu tư chiến lược qua đó tăng Vốn điều lệ trong năm 2021, chi tiết như sau:

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

1. Tên tổ chức phát hành: Công Ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Tên viết tắt: Hưng Thịnh Incons
3. Địa chỉ trụ sở chính: 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM
4. Vốn điều lệ: **495.092.010.000** đồng (*Bốn trăm chín mươi lăm tỷ, không trăm chín mươi hai triệu, không trăm mười nghìn đồng*).
5. Mã cổ phiếu: HTN

II. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN:

Nhằm đảm bảo cơ cấu vốn hợp lý, thu hút nguồn vốn đầu tư để mở rộng sản xuất kinh doanh năm 2021 và những năm tiếp theo, từ đó củng cố vị thế, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công Ty trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tuân thủ quy định của Nhà nước đối với việc phát hành cổ phiếu để huy động vốn của Công Ty đại chúng.

III. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công Ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày phát hành
3. Số lượng cổ phiếu chào bán : Tối đa 25.000.000 cổ phiếu
4. Giá chào bán : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán theo nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty tại Báo cáo tài chính Quý (liền trước) thời điểm phát hành
5. Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá) : 250.000.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi tỷ đồng*)

6. Thời gian dự kiến chào bán : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp để thực hiện chào bán.
7. Thời gian nhận đăng ký mua : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
8. Thời gian nhận tiền mua : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
9. Niêm yết cổ phần phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được niêm yết ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
10. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ :
 - Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công Ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công Ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.
11. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công Ty : Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, để ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
12. Đăng ký giao dịch bổ sung : Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công Ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN:

1. Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công Ty.
2. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công: Công Ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công Ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

V. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

HDQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng Vốn điều lệ với các nội dung nêu trên và ủy quyền, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây cho HDQT:

- Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật.
- Lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán và quyết định thời điểm chào bán phù hợp.
- Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công Ty.
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HDQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công Ty; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ tại Điều lệ Công Ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành.
- Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung



Số: .../2021/TTr-ĐHCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất giữa Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons và người có liên quan.
 - Nội dung chủ yếu ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm:
 - + Hợp đồng thi công xây dựng công trình;
 - + Vay/cho vay, bảo lãnh vay vốn và các biện pháp bảo đảm vay vốn khác (cầm cố, thế chấp) trừ các giao dịch các khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông hoặc người có liên quan của cổ đông mà Công ty không được thực hiện theo quy định pháp luật;
 - + Mua bán chứng khoán;
 - + Thuê, cho thuê tài sản. Mua bán sản phẩm, vật tư/vật liệu, thiết bị sản xuất thi công;
 - + Hợp đồng dịch vụ/cung cấp dịch vụ. Các hợp đồng dân sự và thương mại khác.
 - Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
2. Thông qua hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông/nhóm đó;

Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

3. Thông qua việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;

Giá trị cụ thể của từng giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

4. Thời gian thực hiện: từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua các nội dung nêu trên có hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết mới thay thế. Nội dung liên quan đến Tờ trình này được thông qua tại nghị quyết của ĐHĐCĐ trước đây sẽ hết hiệu lực kể từ ngày nghị quyết có hiệu lực thi hành.
5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty quyết định thông qua cũng như giao kết thực hiện từng hợp đồng, giao dịch cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và tiến hành các thủ tục liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên. Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết mới thay thế và không bị giới hạn bởi thời hạn 01 năm.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../2021/TTr-ĐHCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công Ty năm 2020 và dự kiến mức Thù lao năm 2021

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công Ty năm 2020 và Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công Ty dự kiến chi trả năm 2021 như sau:

I. Thù lao đã chi trả năm 2020:

STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VND)	Tổng cộng (VND)
1.	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2.	Thành viên HĐQT	05	5.000.000	300.000.000
3.	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
4.	Phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
Tổng cộng				660.000.000

II. Thù lao dự kiến chi trả năm 2021:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh dự kiến năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VND)	Tổng cộng (VND)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Phó Chủ tịch	02	8.000.000	192.000.000
3	Thành viên HĐQT	03	5.000.000	180.000.000
4	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
5	Phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
Tổng cộng				732.000.000

Hình thức và Thời điểm thanh toán: Thanh toán theo tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính trong năm. Thanh toán từ ngày 26 đến ngày 30 cùng tháng.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung



Số: .../2021/TTr-ĐHCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons,

Nhiệm kỳ (2016-2021) của Hội đồng quản trị của Công Ty kết thúc. Nay để đảm bảo công tác quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua bầu cử Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 05 năm (2021 -2026).
2. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công Ty nhiệm kỳ 2021 – 2026: sáu (06) thành viên, trong đó có hai (02) thành viên độc lập.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bản Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Lý do sửa đổi, bổ sung:

Cập nhật theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Nội dung của Điều lệ Công ty:

Dự thảo Điều lệ Công ty và bảng so sánh đính kèm Tờ trình số 06 này.

3. Ủy quyền cho HĐQT:

Ủy quyền cho HĐQT ban hành bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung căn cứ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại mục 2 Tờ trình này, bao gồm những điều chỉnh, sửa đổi các nội dung khác của Điều lệ sử dụng các thuật ngữ viết tắt, các viện dẫn điều khoản từ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Toàn văn Điều lệ đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Thông tư 166/2020/TT-BTC về quản trị Công ty đại chúng;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công Ty,

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bản Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Lý do sửa đổi, bổ sung:

Cập nhật theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Nội dung của Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty:

Cập nhật, bổ sung các quy định của Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đảm bảo tuân thủ Quy định Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Thông tư 166/2020/TT-BTC về quản trị Công ty đại chúng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Ủy quyền cho HĐQT:

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện cập nhật, bổ sung và ban hành bản Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Toàn văn Quy chế đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 166/2020/TT-BTC về quản trị Công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

1. Lý do trình thông qua:

Điều chỉnh cập nhật bổ sung phù hợp và tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nội dung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Cập nhật, bổ sung các quy định của **Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát** đảm bảo tuân thủ Quy định Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán, Thông tư 166/2020/TT-BTC về quản trị Công ty đại chúng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Toàn văn Quy chế đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Toàn bộ cổ đông Công Ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Trung

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

I. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên Công ty** : Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons.
- Trụ sở chính** : 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- Mã số doanh nghiệp**: 0305371707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC, TỶ LỆ THAM DỰ

- Thời gian**:
- Địa điểm**:
- Tỷ lệ tham dự**:

Ông **Nguyễn Hải Phong** – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

- Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội là ... cổ đông, sở hữu cổ phần, tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông tham dự tính đến 09 giờ 00 phút là cổ đông, sở hữu và đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành họp hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021:

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban tổ chức giới thiệu nội dung chương trình Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt ...%.

2. Thông qua Nội quy làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021:

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Nội quy làm việc của Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua nội quy làm việc với tỷ lệ tán thành đạt ...%.

3. Thông qua thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Ngọc Long đại diện Ban Tổ chức đọc tờ trình giới thiệu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu cụ thể như sau:

a. BAN CHỦ TỌA

- Ông Nguyễn Đình Trung : Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
- Ông Trương Văn Việt : Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên

- | | | |
|-------------------------|-------------------|--------------|
| 3. Ông Khuất Tùng Phong | : Thành viên HĐQT | - Thành viên |
| 4. Ông Trần Tiến Thanh | : Tổng Giám đốc | - Thành viên |
| 5. Ông Võ Văn Thư | : Trưởng BKS | - Thành viên |

b. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- | | | |
|-------------------------|------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Ngọc Long | : Thư ký Công ty | - Trưởng ban |
| 2. Ông/Bà..... | : | - Thành viên |

c. BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU

- | | | |
|---------------------------|----------------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Loan Anh | : Kiểm soát viên Công ty | - Trưởng Ban |
| 2. Bà Vũ Thị Gái | : Kế toán tổng hợp Công ty | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban bầu cử và kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt ...%.

4. Ông Nguyễn Đình Trung- Chủ tịch Hội đồng quản trị phát biểu khai mạc Đại hội.

5. Trình bày các báo cáo tại Đại hội:

- a. **Ông Khuất Tùng Phong** – Thành viên HĐQT đệ trình Đại hội thông qua Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.
- b. **Ông Võ Văn Thư** – Trưởng Ban Kiểm soát đệ trình Đại hội thông qua Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.
- c. **Ông Trần Tiến Thanh** – Tổng Giám đốc Công ty đệ trình Đại hội thông qua nội dung Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021.

6. Trình bày các tờ trình tại Đại hội:

Ông Võ Văn Thư – Thành viên Ban Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- Tờ trình về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;
- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021;

Ông Trần Tiến Thanh – Thành viên Đoàn Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;
- Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Ông Khuất Tùng Phong – Thành viên Đoàn Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức;
- Tờ trình về phát hành chào bán cổ phần riêng lẻ;
- Tờ trình về thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan;

- Tờ trình về Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công Ty năm 2020 và dự kiến mức Thù lao năm 2021.
- Tờ trình về Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Ông - tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- Tờ trình về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Tờ trình về Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty;
- Tờ trình về Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

7. Đại hội tiến hành trao đổi và thảo luận:

.....

8. Hướng dẫn biểu quyết và bầu cử

Bà Nguyễn Thị Loan Anh – Trưởng ban Kiểm phiếu hướng dẫn bỏ phiếu biểu quyết kín.

Đại hội biểu quyết thông qua thể lệ bỏ phiếu biểu quyết kín với tỷ lệ tán thành đạt ...%.

IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

Số lượng cổ đông tính đến thời điểm tham gia biểu quyết là ... cổ đông, sở hữu cổ phần, chiếm % tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

V. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

Bà Nguyễn Thị Loan Anh - Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết và bầu cử:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

2. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
-----	---------------------	-------

			biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

3. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

5. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
------------	----------------------------	--------------

			biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

6. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

7. Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

8. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
------------	----------------------------	--------------

			biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

9. Tờ trình về phát hành chào bán cổ phần riêng lẻ.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

10. Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

11. Tờ trình về Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công Ty năm 2020 và dự kiến mức Thù lao năm 2021.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ
------------	----------------------------	--------------

			biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

12. Tờ trình về Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Kết quả bầu cử:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

Với tỷ lệ ... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp đã bỏ phiếu đồng ý, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thống nhất bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể:

STT	Họ và tên	Vị trí
1		
2		
3		
4		
5		
6		

13. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %

2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

14. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

15. Tờ trình về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết: Nội dung này được thông qua với tỷ lệ tán thành đạt % trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp, cụ thể:

Stt	Số phiếu biểu quyết		Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng số phiếu quyền biểu quyết	 phiếu	 %
2	Tổng số phiếu hợp lệ	 phiếu	 %
3	Tổng số phiếu không hợp lệ	 phiếu	 %
4	Số phiếu biểu quyết “Tán Thành”	 phiếu	 %
5	Số phiếu biểu quyết “Không Tán Thành”	 phiếu	 %
6	Số phiếu biểu quyết “Không Có Ý Kiến”	 phiếu	 %

IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản Đại hội.

Ông Nguyễn Ngọc Long thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026 ra mắt Đại hội.

3. Phát biểu tổng kết bế mạc Đại hội

Ông Nguyễn Đình Trung – Chủ tọa Đại hội phát biểu tổng kết bế mạc Đại hội.

4. Kết thúc Đại hội

Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons kết thúc lúc ...giờ ... phút cùng ngày.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

**TM. BAN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN ĐÌNH TRUNG

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

.....

NGUYỄN NGỌC LONG

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons;
- Căn cứ Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được Công ty cung cấp tới các cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày .../.../2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hưng Thịnh Incons thông qua báo cáo và tờ trình được trình bày tại Đại hội, bao gồm:

a. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.

- Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

b. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2020 và Kế hoạch năm 2021.

- Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

c. Báo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021.

- Báo cáo đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

d. Tờ trình về Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020 đã được kiểm toán.

- **Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020:**

1. Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	Tổng Tài sản	5.217.054.660.498	5.542.479.546.062
1	Tài sản ngắn hạn	5.089.111.317.015	5.150.747.848.058
2	Tài sản dài hạn	127.943.343.483	391.731.698.004
II	Nguồn vốn	5.217.054.660.498	5.542.479.546.062
1	Nợ phải trả	4.482.690.904.170	4.527.092.337.659
2	Vốn Chủ sở hữu	734.363.756.328	1.015.387.208.403

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Doanh thu thuần	3.680.919.558.828	4.552.205.421.658
2	Lợi nhuận trước thuế	238.123.816.444	443.803.383.337
3	Lợi nhuận sau thuế	187.076.381.107	357.481.153.862

• **Báo cáo tài chính riêng năm 2020:**

1. Bảng cân đối kế toán

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	Tổng Tài sản	3.550.828.544.135	4.614.488.230.069
1	Tài sản ngắn hạn	3.114.254.812.516	4.173.864.868.914
2	Tài sản dài hạn	436.573.731.619	440.623.361.155
II	Nguồn vốn	3.550.828.544.135	4.614.488.230.069
1	Nợ phải trả	2.799.788.583.863	3.779.002.293.879
2	Vốn Chủ sở hữu	751.039.960.272	835.485.936.190

2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1	Doanh thu thuần	3.880.608.588.817	2.625.740.403.110
2	Lợi nhuận trước thuế	249.587.825.874	172.368.917.429
3	Lợi nhuận sau thuế	197.287.390.556	156.616.368.705

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

e. Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

f. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020	156.616.368.705
2	Trích quỹ	17.227.800.557
	Quỹ đầu tư phát triển: tỷ lệ 3%	4.698.491.061
	Quỹ khen thưởng: tỷ lệ 5% (*)	7.830.818.435
	Quỹ phúc lợi: tỷ lệ 3%	4.698.491.061
3	Lợi nhuận năm 2020 còn lại sau khi trích quỹ (3=1-2)	139.388.568.148
4	Lợi nhuận năm trước còn lại	292.606.112.315

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (5=3+4)	431.994.680.463
6	Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 80%	396.073.608.000
7	Lợi nhuận còn lại (7=5-6)	35.921.072.463

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %

g. Tờ trình về kế hoạch kinh doanh năm 2021.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %

h. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức.

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 80% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành. Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu thì nhận được 80 cổ phiếu.
- Số lượng phát hành dự kiến: 39.607.361 cổ phiếu
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: 396.073.610.000 đồng
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông Công ty vào thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng
- Nguồn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons.

2. Tăng vốn điều lệ

Tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thực tế theo phương án phát hành nêu trên.

3. Sửa đổi điều lệ

Sửa đổi điều 6 của Điều lệ Công ty phản ánh việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thực tế theo phương án phát hành nêu trên.

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Quyết định thời gian cụ thể để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để chia cổ tức theo phương án phát hành nêu trên phù hợp quy định pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết theo quy định của luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán để triển khai phương án phát hành nêu trên.
- Quyết định các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành theo phương án nêu trên.
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký thay đổi vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt chào bán tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Ngoài các nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty.

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

1. Tờ trình về hành chào bán cổ phần riêng lẻ.

a. Phương án phát hành:

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công Ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons
2. Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày phát hành
3. Số lượng cổ phiếu chào bán : Tối đa 25.000.000 cổ phiếu
4. Giá chào bán : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán theo nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty tại Báo cáo tài chính Quý (liền trước) thời điểm phát hành
5. Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá) : 250.000.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi tỷ đồng*)
6. Thời gian dự kiến chào bán : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp để thực hiện chào bán.
7. Thời gian nhận đăng ký mua : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
8. Thời gian nhận tiền mua : Trong năm 2022, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
9. Niêm yết cổ phần phát hành thêm : Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được niêm yết ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán.
10. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi vốn điều lệ :
 - Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công Ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công Ty theo kết quả của đợt phát hành.
 - Phê duyệt việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành.
11. Các phê duyệt liên quan đến thay đổi số lượng cổ phần lưu hành của Công Ty : Phê duyệt việc (i) Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và (ii) Đề nghị thay đổi niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, để ghi nhận toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
12. Đăng ký giao dịch bổ sung : Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công Ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

b. Phương án sử dụng vốn:

- Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công Ty.
- Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công: Công Ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công Ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

c. Ủy quyền cho hội đồng quản trị:

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng Vốn điều lệ, ĐHCĐ ủy quyền, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây cho HĐQT:

- Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết Phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật.
- Lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán và quyết định thời điểm chào bán phù hợp.
- Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công Ty.
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công Ty; và sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ tại Điều lệ Công Ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành.
- Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.
- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

m. Tờ trình về các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan của Công ty.

- Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.

n. Tờ trình về Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách quản trị Công Ty năm 2020 và dự kiến mức Thù lao năm 2021.

- Thù lao chi trả năm 2020:

STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	05	5.000.000	300.000.000
3	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
4	Phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
Tổng cộng				660.000.000

- Thù lao dự kiến chi trả năm 2021:

STT	Nội dung	Số lượng	Thù lao đồng/người/tháng (VNĐ)	Tổng cộng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	10.000.000	120.000.000
2	Phó Chủ tịch	02	8.000.000	192.000.000
3	Thành viên HĐQT	03	5.000.000	180.000.000
4	Kiểm soát viên	03	5.000.000	180.000.000
5	Phụ trách quản trị	01	5.000.000	60.000.000
Tổng cộng				732.000.000

Hình thức và Thời điểm thanh toán: Thanh toán theo tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính trong năm. Thanh toán từ ngày 26 đến ngày 30 cùng tháng.

- *Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.*

o. Tờ trình về bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Với tỷ lệ ... % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp/ủy quyền dự họp đã bỏ phiếu đồng ý, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thống nhất bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể:

STT	Họ và tên	Vị trí
1		
2		
3		
4		
5		
6		

p. Tờ trình về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

- *Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.*

q. Tờ trình về Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

- *Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.*

r. Tờ trình về Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

- *Tờ trình này đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ ... %.*

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các phòng/ban Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 “để thực hiện”;
- Các cổ đông;
- BKS “để giám sát”;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN ĐÌNH TRUNG